Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIÊT 102: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐÈ TƯ TƯỞNG ĐẠO LÍ**

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a) Kiến thức**

- Biết đặc điểm, yêu cầu của bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

- Hiểu và biết cách làm bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí

- Vận dụng làm bài tập nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

**b) Kĩ năng**

- Làm bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

**a) Các phẩm chất**

- Có ý kiến nhận định đúng đắn trước một vấn đề tưởng đạo lí trong cuộc sống.

**b) Các năng lực chung**

- Năng lực: tự học, sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ; tiếp nhận và tạo lập văn bản.

**c) Các năng lực chuyên biệt**

**-** Năng lực: cảm thụ, giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ**

**GV**: GAĐT, tài liệu liên quan đến bài dạy.

**HS**: học bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (1’)**

- Phương pháp : Thuyết trình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| - GV: giới thiệu bài... | - Nghe, trả lời |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **I.Hướng dẫn HS tìm hiểu bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí.**  + GV treo bảng phụ, gọi HS đọc vd  H:Xác định thể loại của văn bản?  H:Văn bản bàn về vấn đề gì?  H:Văn bản có thể chia thành mấy phần? Chỉ ra nội dung của từng phần và mối quan hệ của chúng với nhau?  - Bố cục: 3 phần  + P1: đoạn 1 **=>** nêu vấn đề.  + P2: chứng minh vấn đề. (Nêu 2 vd CM tri thức là sức mạnh.)  + P3:**=>** phê phán một số người không biết quý trọng tri thức, sử dụng tri thức.  H:Chỉ ra các câu mang luận điểm chính trong bài?  Các luận điểm ấy đã diễn đạt được rõ ràng, dứt khoát ý kiến của người viết chưa?  H:Văn bản đã sử dụng phép lập luận nào là chính?  Cách lập luận đó có thuyết phục hay không?  + ...Cách lập luận này thuyết phục người nghe vì người viết đã lấy những dẫn chứng trong thực tế cuốc sống để khẳng định vấn đề "tri thức là sức mạnh".  H:Bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí khác bài nghị luận về một sự việc hiện tượng đời sống ở chỗ nào?  H: Văn bản trên là bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí. Em hiểu thế nào là nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí?  H: Những yêu cầu về nội dung và hình thức của bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí?  + Gv chốt. | **I.Tìm hiểu bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí.**  - Đọc ví dụ  - Phát hiện  - Phát hiện  - Suy nghĩ, trả lời  - Phát hiện  - Suy nghĩ, trả lời  - So sánh, đối chiếu  - Khái quát, rút ra ghi nhớ | **I. Tìm hiểu bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí**  **1. Ví dụ**  Văn bản: *Tri thức là sức mạnh*  **2. Nhận xét:**  - Thể loại:  - Vấn đề nghị luận: giá trị của tri thức khoa học và trí thức.  - Bố cục  *A. Mở bài:* - Nêu vấn đề  *B. Thân bài:*  - Khẳng định sức mạnh của tri thức .  - Chứng minh sức mạnh của tri thức.  *C. Kết bài*: Phê phán một số người không biết quý trọng tri thức.  - Luận điểm:  - Phép lập luận: chứng minh.  \* ***Ghi nhớ*** (SGK/36) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **II. Hướng dẫn HS luyện tập**  + Gọi HS đọc y/c bài tập 1.  H:Văn bản trên thuộc loại nghị luận nào?  H:Văn bản nghị luận về vấn đề gì? Chỉ ra luận điểm cơ bản của bài văn?  H:Phép lập luận chủ yếu được sử dụng trong văn bản này là gì? Cách lập luận đó có sức thuyết phục ntn?  H:Từ bài tập trên, hãy chỉ ra điểm giống và khác giữa kiểu bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí với bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống?  H: Hãy lập dàn ý cho đề văn: Suy nghĩ về đạo lí *Uống nước nhớ nguồn.*  *+* GV nhận xét, sửa sai. | **II. Luyện tập**  - Đọc y/c bt1  + Trao đổi, trình bày  -> Nhận xét  - Lên bảng làm  -> Nhận xét | **II. Luyện tập**  **Bài tập 1**  + Văn bản nghị luận về tư tưởng , đạo lí.  + Vấn đề nghị luận: Giá trị của thời gian.  + Các luận điểm chính:  - Thời gian là sự sống  - Thời gian là thắng lợi  - Thời gian là tiền  - Thời gian là tri thức  + Phép lập luận: Phân tích, chứng minh  **Bài tập 2**  A. MB: Giới thiệu câu tục ngữ và tư tưởng chung của nó.  B. Thân bài: Giải thích nd câu tục ngữ  - Đánh giá nd câu tục ngữ  C. Kết bài: Khẳng định, nêu ý nghĩa của câu tục ngữ. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Phương pháp: Đọc, vấn đáp, nêu vấn đề, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| ***III. Hướng dẫn HS vận dụng***  H: Viết một đoạn văn ngắn triển khai luận một luận điểm trong bài tập 2.  + GV nhận xét chung. | **III. Vận dụng**  -Đọc y/c bt  + Viết bài  -> Đọc, n/ xét |  |

**E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động nã

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **VI.** **Hướng dẫn tìm tòi mở rộng kiến thức.**  H: Tìm ví dụ về văn bản nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí? Cho biết vấn đề nghị luận? Chỉ ra các luận điểm chính? Phép lập luận và sức thuyết phục của nó? | **VI. Tìm tòi mở rộng.**  -Tìm ví dụ,chỉ, pt. |  |